

Số: 1852 /SGDĐT-KHTC

V/v hướng dẫn thực hiện các
khoản thu đầu năm học 2024 - 2025

Hung Yên, ngày 06 tháng 8 năm 2024

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, TX, Thành phố
- Các trường THPT, THCS & THPT công lập
- Trung tâm GDTX tỉnh ; các TT GDNN-GDTX

Hiện nay toàn ngành đã bước vào năm học mới năm học 2024-2025.

Để các đơn vị nhà trường có căn cứ thực hiện các khoản thu đối với học sinh được kịp thời theo đúng quy định, ngày 01 tháng 07 năm 2024 Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Văn bản hướng dẫn số 1500 /SGDĐT-KHTC hướng dẫn thực hiện việc thu, chi quản lý sử dụng học phí và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên.

Nay Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn bổ sung việc triển khai thực hiện việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận tại các nhà trường làm căn cứ để các đơn vị thực hiện như sau:

I. Về thu học phí.

Học phí năm học 2024-2025 các đơn vị nhà trường thực hiện theo Nghị quyết số 465/2024/NQ- HĐND ngày 06/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và Văn bản hướng dẫn số 1500 /SGDĐT-KHTC ngày 01 tháng 07 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện việc thu, chi quản lý sử dụng học phí và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2023 - 2024.

II. Về các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận.

Thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

Ngày 22 tháng 05 năm 2024, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với các Sở ngành cùng Ủy ban nhân dân các huyện, Thị xã, Thành phố lập Tờ trình số 1104/TTr-SGDĐT trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2023-2024.

Ngày 28/05/2024 Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã có Tờ trình số 32/TTr-UBND trình Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành ra Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2023-2024.

Tuy nhiên sau đó Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp) căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam quy định về dịch vụ giáo dục và đào tạo đã ra văn bản không cho phép thực hiện triển khai các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận tại Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 28/05/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh nêu trên.

Vì thế căn cứ các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước; căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, tình hình thực tế tại các nhà trường trên địa bàn tỉnh hiện nay, để đảm bảo duy trì tốt các hoạt động giảng dạy và học tập tại các nhà trường, nhằm phục tốt hoạt động chuyên môn, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị thực hiện triển khai các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận như sau:

1- Tiền học thêm

Thực hiện theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/05/2012 và Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 ban hành quy định về dạy thêm và học thêm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 16/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Công văn thẩm định số 383/STP ngày 05 tháng 04 năm 2024 của Sở Tư pháp.

Trong đó: Điều 7 Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT quy định:

- Thu tiền học thêm để chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm, công tác quản lý dạy thêm, học thêm của nhà trường

- Chi tiền điện, nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm;

Mức thu tiền học thêm thực hiện theo thoả thuận thực tế giữa học sinh và gia đình cha mẹ học sinh với nhà trường thông qua Ban đại diện học sinh các lớp; Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường bằng văn bản, thực hiện dân chủ công khai, đảm bảo sự đồng thuận xã hội. Đảm bảo nguyên tắc không kinh doanh, lấy thu bù đắp chi phí hoạt động, theo đúng các quy định hiện hành khác của nhà nước.

2- Tiền trông xe cho học sinh

Các đơn vị vận dụng thực hiện theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Trên cơ sở thoả thuận với học sinh và gia đình học sinh. Đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

3- Bảo hiểm y tế học sinh

Thực hiện theo Khoản 21 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế 2008 sửa đổi năm 2012; Điểm đ khoản 1 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định 146/2018/NĐ-CP; Quyết định số 595/QĐ-BHXH năm 2017. Mức đóng bảo hiểm y tế của học sinh, sinh viên hiện được áp dụng bằng 4,5% mức lương cơ sở.

4- Việc may, mua, thuê, mượn đồng phục và lễ phục

Thực hiện theo Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc may đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh, sinh viên. Trong đó Điều 9 Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT đã nêu:

Kinh phí cho việc may, mua, thuê, mượn đồng phục và lễ phục lấy từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của nhà trường, đóng góp của học sinh, sinh viên hoặc các nguồn thu hợp pháp khác và phải được công khai thu, chi.

5- Kinh phí vận động và tiếp nhận tài trợ

Thực hiện theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trong đó Điều 3 Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT quy định:

- Cơ sở giáo dục được vận động, tiếp nhận các khoản tài trợ để thực hiện các nội dung sau:

+ Trang bị thiết bị, đồ dùng phục vụ dạy và học; thiết bị phục vụ nghiên cứu khoa học; cải tạo, sửa chữa, xây dựng các hạng mục công trình phục vụ hoạt động giáo dục tại cơ sở giáo dục;

+ Hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học trong cơ sở giáo dục.

- Không vận động tài trợ để chi trả:

Thù lao giảng dạy; các khoản chi liên quan trực tiếp cho cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên và nhân viên, các hoạt động an ninh, bảo vệ; thù lao trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh; thù lao duy trì vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; các chi phí hỗ trợ công tác quản lý của cơ sở giáo dục.

6. Quỹ Hội cha mẹ học sinh

a. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp có được từ sự ủng hộ tự nguyện của cha mẹ học sinh và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

+ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường được trích từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp theo khuyến nghị của cuộc họp toàn thể các trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh trường.

b. Quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp chủ trì phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp dự kiến kế hoạch chi tiêu kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chỉ sử dụng sau khi đã được toàn thể các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp thống nhất ý kiến;

+ Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất với Hiệu trưởng để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chỉ sử dụng sau khi được toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất ý kiến.

c. Việc thu, chi kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ; sau khi chi tiêu phải báo cáo công khai quyết toán kinh phí tại các cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường. Không quy định mức kinh phí ủng hộ bình quân cho các cha mẹ học sinh.

d. Ban đại diện cha mẹ học sinh không được quyền gộp của người học hoặc gia đình người học:

* Các khoản ủng hộ không theo nguyên tắc tự nguyện.

* Các khoản ủng hộ không phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường; trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh; vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng

dạy học cho trường, lớp học hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường; hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

Theo đó, nhà trường không được quyền thu các khoản sau:

- Các khoản ủng hộ không theo nguyên tắc tự nguyện.

- Các khoản ủng hộ không phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường

+ Trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh

+ Vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường;

+ Mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp học hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường

+ Hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

7- Các khoản thu từ Hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá

Các đơn vị nhà trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá; Công văn số 6759/BGDĐT-GDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Tăng cường quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá và các quy định của pháp luật khác có liên quan; thực hiện các nội dung khác có liên quan theo quy định hiện hành; Trong đó phải tiến hành thực hiện:

+ Lập đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết theo Mẫu số 02/TSC-ĐA ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ trình các cơ quan chức năng phê duyệt theo quy định.

+ Cơ sở giáo dục, đơn vị phải xây dựng mức thu học phí theo nguyên tắc lấy thu bù đắp chi phí hoạt động; Báo cáo cơ quan có thẩm quyền cấp phép, cơ quan xác nhận đăng ký hoạt động để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên.

+ Khi các cơ sở giáo dục liên kết với các đơn vị để tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá phải có hợp đồng giữa hai bên. Hợp đồng phải quy định rõ: Về nội dung dạy học, kinh phí, đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên, địa điểm tổ chức và trách nhiệm của mỗi bên. Sau khi ký kết hợp đồng phải báo cáo với cơ quan quản lý trực tiếp.

+ Tổ chức thực hiện theo đúng các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên và các văn bản khác của Nhà nước về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá .

+ Chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền, cơ quan quản lý giáo dục các cấp; thực hiện báo cáo đầy đủ theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.

8. Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận khác.

- + Tiền nước uống của học sinh.
- + Tiền điện điều hoà lớp học.
- + Tiền thuê dọn vệ sinh trường lớp học.
- + Dịch vụ giáo dục mầm non ngoài giờ:

Đón trẻ sớm, trả trẻ muộn; Trông trẻ ngày thứ 7; Trông giữ trẻ mầm non trong các nhà trường dịp nghỉ hè.

- + Tổ chức bán trú:

Tiền ăn bán trú; Tiền chăm sóc bán trú (bao gồm tiền trông trẻ buổi trưa của giáo viên, cán bộ quản lý, các đối tượng khác được phân công); Tiền công người nấu ăn, phục vụ tại các cơ sở giáo dục tự tổ chức nấu ăn; Tiền mua sắm dụng cụ, đồ dùng phục vụ nấu ăn và đồ dùng cá nhân học sinh bán trú; Thu lần đầu mới tuyển vào trường; Thu bổ sung hằng năm để đầu tư, thay thế dụng cụ hư hỏng, mất mát.

- + Dịch vụ nhà ở ký túc xá trường THPT Chuyên Hưng Yên

Mức thu các khoản thu nói trên thực hiện theo thoả thuận thực tế giữa học sinh và cha mẹ học sinh với nhà trường thông qua Ban đại diện học sinh các lớp; Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường bằng văn bản, thực hiện dân chủ công khai, đảm bảo sự đồng thuận xã hội. Đảm bảo nguyên tắc không kinh doanh, lấy thu bù đắp chi phí hoạt động, theo đúng các quy định hiện hành khác của nhà nước.

III. Việc công khai các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận.

Các nhà trường có trách nhiệm thực hiện công khai theo đúng Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính và các văn bản liên quan khác của Nhà nước.

IV. Về việc triển khai thực hiện thu nộp thanh toán học phí và các khoản thu dịch vụ.

Đối với các khoản thu học phí và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận các cơ sở giáo dục thực hiện theo phương thức không dùng tiền mặt theo các văn bản quy định của Nhà nước hiện hành.

Các cơ sở giáo dục khẩn trương triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt để thu học phí, các khoản thu khác và chi trả các khoản kinh phí tại đơn vị nhằm tăng số lượng và chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục góp phần thực hiện mục tiêu chuyển đổi số theo chỉ đạo của trung ương và của tỉnh.

V. Việc quản lý sử dụng các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận.

Trường phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, Thị xã, Thành phố có trách nhiệm phối hợp các phòng ban chức năng tại địa phương, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, Thị xã, Thành phố chỉ đạo các đơn vị nhà trường trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý tổ chức triển khai theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Hiệu trưởng các đơn vị nhà trường hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan quản lý cấp trên về việc thu, chi quản lý các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo

dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận. Chịu trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý cấp trên khi tiến hành triển khai thực hiện.

Bộ phận kế toán hành chính các nhà trường có trách nhiệm tổ chức thu các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận tại nhà trường. Hiệu trưởng các nhà trường không giao cho giáo viên tổ chức thu các khoản thu. Nghiêm cấm các nhà trường để ngoài sổ sách kế toán các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận hoặc giao cho các tổ chức cá nhân khác quản lý không đúng chức năng, thẩm quyền theo quy định của Nhà nước. Đưa nội dung thu chi các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường. Định kỳ có trách nhiệm lập và nộp dự toán, quyết toán thu chi các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ theo thoả thuận gửi các cơ quan chức năng, theo đúng quy định hiện hành của của Bộ Tài chính.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị triển khai theo đúng hướng dẫn nêu trên./

Nơi nhận:

- Như kính gửi: Để thực hiện;
- Ủy ban nhân dân tỉnh: Để báo cáo;
- Sở Tài chính: Để phối hợp;
- UBND các huyện, Thị xã, Thành phố: Để phối hợp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Văn Khải